

TAND HUYỆN YÊN ĐỊNH
TỈNH THANH HÓA

Bản án số: 22 /2019/HSST
Ngày: 25/4/2019

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do- Hạnh phúc

Nhơn danh
N-íc céng hơp x· héi chñ nghĩa viÖt nam

Tou ,n nhơn đon huyện Y^an S^Đnh - t^Đnh Thanh ho,

-Thạnh ph^Cn Héi S^Đng x^Đt xö s- thÈm g^Đm c^Đ:

ThÈm ph^Cn - Chñ to¹ phi^an tou: Bà Trần Thị Lan

C^Cc héi thÈm nhơn đon: 1. Bà Bùi Thị Yên

2. Bà Trần Thị Hiền

- **Th- ký phi^an tou:** Bà Nguyễn Thị Nương - Thư ký Tòa án,
Tòa án nhơn đon huyện Y^an S^Đnh.

- **S¹i diÖn VKSND huyện Y^an S^Đnh tham gia phi^an
tou:** Bà Hồ Thị Đào - KiÖm s¹t vi^an.

Trong ngày 25/4/2019 t^Đi Trö së Tou ,n nhơn đon
huyện Y^an S^Đnh -T^Đnh Thanh Ho, x^Đt xö s- thÈm công khai
vô ,n h^xnh sù thö lý së 17/2019/HSST ngày 02/4/2019
theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 22/2019/QĐXXST-HS ngày 11/4/2019
S^Đi v^Đi b^Đ c^Đo:

Hä vụ t^an: TGN - Sinh ngày: 12/7/1984 tại xã Cẩm Ngọc,
huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hoá; Nơi ĐKNKTT: Khu 1 - Thị trấn Quán Lào-
huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa; Nghö nghiÖp: Lao động tự do; Trình
độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Con ông: Trương Thanh Hải – Sinh năm
1955; Con bà: Hà Thị Phóng – Sinh năm 1959; Hiện đang sinh
sống tại Làng Kìm, xã Cẩm Ngọc, huyện Cẩm Thủy, tỉnh Thanh Hóa; Gia
S^Đxnh c^Đ 03 anh em, TGN là con thứ hai; Có Vợ: Lê Thị Tú
Nga- Sinh năm 1994. HiÖn đang sinh sống tại Thôn Thành Phú, xã Định
Tường, huyện Yên Định - tỉnh Thanh Hóa. Có 03 con, con lớn nhất 8 tuổi, con
nhỏ nhất 01 tuổi; TiÖn ,n: Kh«ng; Tiền sự: 01 tiền sự. ngày 23/01/2017 bị
Công an huyện Yên Định xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc. Bị cáo bị tạm
giam từ ngày 05/01/2019 đến ngày 01/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn
chặn cho bảo lãnh. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- **Người bị hại:** Nguyễn Văn Nam – Sinh 1983 – (Có mặt)

Trú tại: Thôn 4/1, xã Định Liên, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Nguyễn Công Bốn - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 4/1, xã Định Liên, huyện Yên Định, Tỉnh Thanh Hóa.

- *Người làm chứng*: 1. Lê Xuân Tiến - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 4/2, xã Định Liên, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

2. Trịnh Văn Thọ - (Vắng mặt)

3. Trịnh Hữu Hồng - (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn 2, xã Yên Thịnh, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

4. Trịnh Thị Chiến - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 2, xã Yên Phong, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

5. Đỗ Thị Hương - (Vắng mặt)

6. Mai Văn Thìn - (Vắng mặt)

Đều trú tại: Thôn Vũ Thượng, xã Xuân Lập, huyện Thọ Xuân, Thanh hóa.

7. Nguyễn Thị Bích - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Lý Yên, xã Định Tường, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

8. Trịnh Viết Tổng - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn Tân Ngừ, xã Định Long, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

9. Nguyễn Văn Đông - (Vắng mặt)

Trú tại: Thôn 4/1, xã Định Liên, huyện Yên Định, Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Gia đình anh Nguyễn Văn Nam đang có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất thâu 5% ngân sách xã sang đất thâu 50 năm hoặc đất ở, anh Nguyễn Văn Nam đã nói chuyện này với anh Lê Xuân Tiến, sinh năm 1972 ở Thôn 4/2, xã Định Liên (là anh em họ hàng với Nguyễn Văn Nam), sau khi nghe anh Nguyễn Văn Nam nói về mục đích muốn chuyển đổi đất, Tiến nói với Nguyễn Văn Nam là có quen biết TGN có thể làm hồ sơ chuyển đổi đất cho anh Nguyễn Văn Nam được, do vậy anh Nguyễn Văn Nam đã đồng ý nhờ anh Tiến nói với TGN. Vài ngày sau Tiến gọi điện thoại cho TGN nói về nhu cầu chuyển mục đích sử dụng đất của Nguyễn Văn Nam và cùng TGN đến nhà anh Nguyễn Văn Nam để xem đất, tuy nhiên khi lên nhà anh Nguyễn Văn Nam thì Nguyễn Văn Nam không có nhà nên cả Tiến và TGN đi về, vài ngày sau TGN lên nhà anh Nguyễn Văn Nam để xem đất thực tế thế nào sau đó TGN nói với anh Nguyễn Văn Nam là “khu đất có thể chuyển thành đất thâu 50 năm được và trong khoảng hai tháng sẽ làm xong”, do tin tưởng nên anh Nguyễn Văn Nam đã đồng ý và nhờ TGN làm, rồi TGN về, vài ngày sau TGN gọi điện thoại cho Tiến hỏi xem có chỗ nào ứng được tiền thì cho TGN ứng, Tiến đến gặp Nguyễn Văn Nam và ứng của Nguyễn Văn Nam 50.000.000đồng, sau đó đưa cho TGN 20.000.000đồng, đồng thời vay Trương Văn Giang 30.000.000đồng, Tiến nói với TGN là nếu Nguyễn Văn Nam

có hỏi thì bảo đã đưa cho TGN 50.000.000đ. TGN đồng ý cho Tiến vay 30.000.000đồng. Đến tháng 7/2017 TGN tiếp tục điện thoại cho Tiến để ứng tiền, Tiến nói đến nhà Nguyễn Văn Nam để ứng nên TGN đã đến nhà anh Nguyễn Văn Nam và nói với anh Nguyễn Văn Nam là “hồ sơ giờ đã làm tương đối, giờ anh đưa trước cho em 50.000.000đồng để lo cho xong”, Nguyễn Văn Nam đồng ý nên đưa cho TGN 50.000.000đồng. Đến hẹn TGN vẫn không làm hồ sơ chuyển đổi đất cho Nguyễn Văn Nam. Ngày 20/9/2017 TGN đến hỏi vay Nguyễn Văn Nam 60.000.000đồng nhưng Nguyễn Văn Nam chỉ cho vay 40.000.000đồng và hỏi TGN khi nào làm xong hồ sơ, TGN nói với Nguyễn Văn Nam “hiện hồ sơ khoảng một tháng nữa là xong” tuy nhiên hiện nay số tiền trên đã tiêu hết. Nguyễn Văn Nam yêu cầu TGN viết một giấy nhận tiền, TGN đã viết cho Nguyễn Văn Nam một giấy vay tiền với tổng số tiền là 140.000.000đồng mà không viết giấy nhận tiền để lo làm thủ tục chuyển đổi đất như đã hứa trước đó cho Nguyễn Văn Nam, vì TGN nghĩ nếu không lo được việc chuyển đổi đất cho anh Nguyễn Văn Nam thì TGN không bị chịu trách nhiệm hình sự, vì vậy TGN đã viết cho anh Nguyễn Văn Nam một giấy vay tiền với tổng số tiền 140.000.000đồng nhằm trốn tránh hành vi vi phạm pháp luật của mình.

Trước khi đặt vấn đề chuyển đổi đất cho Nguyễn Văn Nam thì TGN chỉ biết đất nhà Nguyễn Văn Nam thuộc đất thuê 5 năm và không biết đất có thuộc diện quy hoạch chuyển đổi hay không. Sau khi nhận tiền của anh Nguyễn Văn Nam thì TGN không làm hồ sơ chuyển đổi đất cho Nguyễn Văn Nam mà toàn bộ số tiền đó TGN sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân của mình. Sau khi vay 40.000.000đồng từ Nguyễn Văn Nam thì TGN mới đến gặp cán bộ địa chính là chị Nguyễn Thị Bích (chị Bích khi đó là cán bộ địa chính xã Định Liên) để hỏi về thửa đất nhà Nguyễn Văn Nam nhưng được trả lời là đất nhà anh Nguyễn Văn Nam không trong diện quy hoạch chuyển đổi theo quy định.

Quá trình điều tra xác minh tại UBND xã Định Liên và UBND huyện Yên Định thể hiện mảnh đất mà gia đình anh Nguyễn Văn Nam có nhu cầu chuyển đổi là đất do ông Nguyễn Công Bốn (Bố đẻ anh Nguyễn Văn Nam) đứng tên ký hợp đồng vào ngày 01/01/2014, thời hạn thuê là 5 năm, diện tích thuê là 3326m² tại thửa số 887 tờ bản đồ số 20 theo bản đồ địa chính năm 2013, vị trí đất tại khu lò gạch cũ xã Định Liên, gia đình ông Bốn nhận khoán đất để trồng cây công nghiệp, hiện nay ngoài hợp đồng nêu trên thì không có tài liệu gì liên quan đến mảnh đất nói trên, mảnh đất này cũng không thuộc đất được quy hoạch cho thuê 50 năm.

Bản cáo trạng số 18/CT- VKSYĐ ngày 29/3/2019, VKSND huyện Yên Định đã truy tố bị cáo TGN về tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” theo điểm e khoản 2 điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Tại phiên tòa, đ¹i di¹õn VKSND huy¹õn Y¹n Đ¹nh gi¹ ñ¹ng¹ quyết định truy t¹ ð¹ì v¹í b¹Đ c¹o v¹ò t¹í “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản” v¹ ð¹ ñ¹gh¹ m¹õc h¹x¹nh ph¹t nh¹- sau:

Áp d¹õng: Đ¹i¹m e k¹ho¹ñ 2 ð¹i¹õu 139 B¹ộ l¹u¹t h¹nh s¹ự n¹ăm 1999; ð¹i¹õm b, p k¹ho¹ñ 1, k¹ho¹ñ 2 ð¹i¹õu 46; ð¹i¹õu 47; ð¹i¹õu 33 B¹ộ l¹u¹t h¹nh s¹ự n¹ăm 1999, ð¹ược s¹ũ ð¹õì, b¹ổ s¹ung n¹ăm 2009;

Xử phạt: TGN từ 15 đến 18 tháng tù. Trừ 28 ngày tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố phát biểu, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo xin hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo vì bị cáo đã nhận thức được hành vi phạm tội của mình.

Còn cơ vụ các chứng cơ vụ tại liêu ®. ®-íc thêm tra t*h*i phi*á*n t*o*p, tr*â*n c*á* sẽ xem x*đ*t ®Çy ®ñ, t*o*p*h*u di*h*u ch*o*ng c*o*, ý ki*h*u c*á* VKS, bị cáo, người bị hại.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

[1] Về tố tụng hình sự: Các quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra hành vi tố tụng của điều tra viên trong quá trình điều tra vụ án, quyết định tố tụng của Viện kiểm sát và hành vi tố tụng của Kiểm sát viên trong giai đoạn truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc không có khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về căn cứ buộc tội: Tại phi*á*n t*o*p sơ thẩm, b*đ* c*á*o: TGN th*o*ã nh*h*u ®. c*á* h*h*nh vi đưa ra thông tin không đúng và không có thật để nhận làm hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho anh Nguyễn Văn Nam và lấy tiền tiêu s*á*i cá nhân. Tổng số tiền TGN đã chiếm đoạt của anh Nguyễn Văn Nam là 100.000.000đ. Như vậy HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo TGN - phạm tội “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm e khoản 2 điều 139 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi, bổ sung năm 2009.

Bị cáo phạm tội trước khi Bộ luật hình sự năm 2015 có hiệu lực, song theo quy định của nghị quyết 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV áp dụng về xử lý có lợi cho người phạm tội nên áp dụng khoản 3 điều 7 bộ luật hình sự năm 2015 để xét xử đối với hành vi phạm tội của bị cáo là phù hợp với pháp luật.

[3] Về tính chất hành vi phạm tội: Bị cáo đang trong ®é tu*á*i lao ®éng, song ®. c*á* t- t-êng mu*h*en s*h*ng v*u* h-êng th*o* tr*â*n s*o*c lao ®éng c*á* ng-êi kh*h*c, kh*h*ng ch*h*u tu d-ìng r*h*n luy*h*u n*á*n ®. lao v*u*o con ®-êng ph*h*m t*h*i, sau khi biết gia đình anh Nguyễn Văn Nam có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất từ đất thầu 5% sang đất thầu 50 năm hoặc đất ở, bị cáo đã tạo lòng tin bằng hình thức hứa với anh Nguyễn Văn Nam trong thời gian 02 tháng sẽ làm xong hồ sơ chuyển đổi, việc chuyển đổi mục đích sử dụng đất không thuộc lĩnh vực bị cáo được phụ trách. Vì thời điểm đó bị cáo là thành viên Hội đồng giải phóng mặt bằng thực hiện dự án theo quyết định số 1128/QĐ-UBND ngày 01/8/2016 của Chủ tịch UBND huyện Yên Định nên anh Nguyễn Văn Nam tin rằng bị cáo sẽ làm được hồ sơ chuyển đổi mục đích sử dụng đất cho gia đình mình nên đã đưa tiền cho bị cáo, nhưng thực tế

bị cáo không biết đất có thuộc diện quy hoạch chuyển đổi hay không, số tiền nhận của anh Nguyễn Văn Nam bị cáo sử dụng vào việc chi tiêu cá nhân. Hành vi phạm tội của bị cáo, có lỗi rất nguy hiểm cho xã hội, bởi hành vi vi phạm trực tiếp xâm phạm quyền sẽ hù dọa tập thể của cộng đồng dân tộc pháp luật bẻ gãy, gây mất lòng tin trong quần chúng nhân dân.

[4] Xét về nhân thân bị cáo: Tháng 01/2017 đã bị xử phạt hành chính về hành vi đánh bạc, song bị cáo không chịu sửa chữa để trở thành người tốt mà lại phạm tội. Vì vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc để giáo dục bị cáo và răn đe người khác, cần áp dụng điều 33 BLHS năm 1999, chuyển bị cáo ra khỏi xã hội 1 thời gian để bị cáo có thời cơ cải tạo trở thành công dân lương thiện. Thời gian tạm giam của bị cáo được trừ vào thời gian chấp hành hình phạt tù.

Song xét thấy khi quyết định hình phạt cần xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa sơ thẩm bị cáo đã thành khẩn khai báo, đã tự nguyện khắc phục hậu quả thể hiện sự ăn năn hối cải nên nên giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, bị cáo có bố là người có công với cách mạng được tặng thưởng huy chương và Thương binh hạng 2/4 được quy định tại khoản 2 điều 46 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi năm 2009, bị cáo không có tiền án tiền sự. Bị cáo có nhiều tình tiết giảm nhẹ nên cần áp dụng điều 47 Bộ luật hình sự năm 1999, được sửa đổi bổ sung năm 2009 để xét xử dưới khung hình phạt cho bị cáo là phù hợp với pháp luật.

Đối với Lê Xuân Tiến quá trình làm việc Tiến thừa nhận vào khoảng giữa năm 2017 do Tiến quen với TGN và biết nhà anh Nguyễn Văn Nam có nhu cầu chuyển đổi mục đích sử dụng đất nên Tiến đã giới thiệu TGN cho Nguyễn Văn Nam, sau đó Tiến nhận của Nguyễn Văn Nam 50.000.000đồng và chỉ đưa cho TGN 20.000.000đồng, đồng thời vay lại của TGN trong số tiền này là 30.000.000đồng. Số tiền trên Tiến khai nhận sẽ có trách nhiệm trả lại cho Nguyễn Văn Nam, TGN cũng thừa nhận số tiền 30.000.000đồng nêu trên Tiến vay của TGN khi Tiến nhận tiền từ Nguyễn Văn Nam 50.000.000đồng để lo làm thủ tục chuyển đổi đất. Số tiền này anh Tiến không biết bị cáo TGN có hành vi lừa đảo, nên cơ quan điều tra không truy cứu trách nhiệm hình sự đối với anh Tiến là phù hợp với pháp luật.

Ngoài ra quá trình điều tra còn thể hiện: vào khoảng tháng 6/2017 do Ủy ban nhân dân huyện Yên Định có lộ trình mở rộng tuyến đường 516B qua địa bàn xã Yên Thịnh trong đó có con đường này có đi qua hộ gia đình anh Trịnh Hữu Hồng, sinh năm 1971 và hộ ông Trịnh Văn Thọ, sinh năm 1960 đều ở Thôn 2, xã Yên Thịnh, quá trình làm việc đo vẽ tại tuyến đường trên TGN có quen ông Thọ và anh Hồng nên đã vay của ông Thọ số tiền 170.000.000đồng, vay của anh Hồng 57.000.000đồng. theo lời khai của ông Thọ và anh Hồng đây là số tiền ông Thọ và anh Hồng đưa cho TGN để làm hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng, quá trình đấu tranh TGN khai nhận do quen biết nhau anh em ngồi uống nước và vì cần tiền chi tiêu công việc riêng nên TGN có vay của ông Thọ và anh Hồng số tiền như nêu

trên nhưng không phải là việc làm hồ sơ đền bù giải phóng mặt bằng như ông Thọ và anh Hồng khai nhận. Xét thấy đây là quan hệ vay mượn dân sự nên cơ quan điều tra không có căn cứ để kết luận và xử lý đối với hai hành vi nêu trên của TGN bằng pháp luật hình sự là đúng quy định của pháp luật.

[5] Về dân sự: Bị cáo có hành vi lừa đảo của anh Nguyễn Văn Nam số tiền 100.000.000đ, sau khi bị khởi tố, bị cáo và gia đình đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000đ. Trong giai đoạn điều tra, bị cáo đã tự nguyện nộp số tiền 20.000.000đ bồi thường cho người bị hại và hiện đang được tạm giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Yên Định. Vì vậy xác định bị cáo đã bồi thường đầy đủ số tiền chiếm đoạt của bị hại. Đối với số tiền 20.000.000đ hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Yên Định sẽ được trừ trong số tiền thiệt hại của người bị hại.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với số tiền 20.000.000đ bị cáo tự nguyện nộp tại Chi cục THADS huyện Yên Định xác định đây là số tiền bị cáo chiếm đoạt của người bị hại, vì vậy cần trả lại số tiền trên cho anh Nguyễn Văn Nam là phù hợp với quy định của pháp luật.

[7] Về phần phạt: Bị cáo có phần nhẹ nên phần phạt hình sự sẽ giảm nhẹ theo quy định của pháp luật.

Về các lỗi khác:

Quyết định

Căn cứ vào điểm e khoản 2 Điều 139; điểm b, p khoản 1, khoản 2 Điều 46; điều 47; điều 33 Bộ luật hình sự năm 1999, sửa đổi bổ sung năm 2009; Khoản 3 điều 7 Bộ luật hình sự năm 2015; Nghị quyết số 41/2017/QH14 ngày 20/6/2017 của Quốc hội khóa XIV áp dụng về xử lý có lợi cho người phạm tội; khoản 2 Điều 136; Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; khoản 1 điều 21; điểm a khoản 1 Điều 23 nghị quyết 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

1. Tuyên bố bị cáo TGN - phạm tội. “Lừa đảo chiếm đoạt tài sản”.

Xử phạt: TGN 15 tháng tù. Trừ 28 ngày tạm giam. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng khoản 1 điều 579; khoản 1 điều 580 Bộ luật dân sự.

Chấp nhận bị cáo đã bồi thường đủ số tiền chiếm đoạt là 100.000.000đ cho người bị hại, trong đó bồi thường trực tiếp cho người bị hại số tiền 80.000.000đ và tự nguyện nộp tại Cơ quan Điều tra Công an huyện Yên Định số tiền 20.000.000đ.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm b khoản 2 và điểm b khoản 3 điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Trả lại cho anh Nguyễn Văn Nam, trú tại Thôn 4/1, xã Định Liên, huyện Yên Định, Thanh Hóa số tiền 20.000.000đ hiện đang tạm giữ tại Chi cục THADS huyện Yên Định theo phiếu thu số PT 317 ngày 01/4/2019.

4. VỒ ́n phÝ: Bị c, o TGN phải nộp 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. Quyền kháng cáo: Án xử công khai có mặt bị cáo, người bị hại. Bị cáo, người bị hại ề-íc quyền kh,ng c, o toàn bộ bản án trong h¹n 15 ngày kó tở ngày tuyªn ́n.

VẮng mặt người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan là ông Nguyễn Công Bón ề-íc quyền kh,ng c, o những phần bản án có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan đến mình trong h¹n 15 ngày kó tở ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết.

N-i nhỄn:

- VKSND huyện Yên SĐnh;
- Bị cáo;
- người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Công an huyện Yên Định;
- Cơ quan THA DS Yên Định;
- Tòa án nhân dân tỉnh Thanh Hoá;
- VKSND tỉnh Thanh Hóa.
- Lưu hồ sơ.

**T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TỌA**

Trần Thị Lan